

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2022/HSST
Ngày: 03/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BÌNH THUẬN**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thạch
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thông Thái
2. Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan
- **Thư ký phiên tòa:** ông Đắc Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T
- **Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên tòa:** ông Trương Vĩnh Vinh
- Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/HSST ngày 21/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS ngày 21/7/2022, đối với bị cáo:

Võ Thanh P (tên gọi khác: Chuột Lột) - sinh năm 1992; tại: tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: thôn Hiệp Đức 1, xã Chí Công, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Võ Văn Thâm và bà Tình Thị Diệu; vợ con: chưa có;

Có 01 tiền án:

- Ngày 05.8.2019 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28.3.2020.

Có 01 tiền sự:

- Ngày 05.8.2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Chí Công, huyện T, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 3 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong quyết định ngày 05.11.2021.

Quá trình hoạt động của bản thân:

- Ngày 25.02.2022 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt ngày 08.4.2022 và có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: **Nhữ Văn Đức** - sinh năm 1971
Nơi cư trú: thôn Hà Thủy 2, xã Chí Công, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt)
- Người làm chứng: Nguyễn Trường Vũ - sinh năm 2001

Nơi cư trú: thôn Hà Thủy 3, xã Chí Công, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh P có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, do nghiện ma túy, nên P nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18.01.2022 P một mình đi bộ từ nhà đến khu vực bờ biển thuộc thôn Hà Thủy 2, xã Chí Công, huyện T thấy có nhiều tàu, thuyền đánh bắt hải sản của người dân đang neo đậu không có ai trông coi. P lấy 01 cái thúng của người dân bơi ra khu vực tàu, thuyền đang neo đậu rồi lén lút leo lên thuyền của ông Nhữ Văn Đức đang neo đậu tại đây lấy trộm 05 đoạn dây xích bằng sắt gồm: 01 đoạn gồm 8 móc xích, 01 đoạn gồm 14 móc xích, 01 đoạn gồm 12 móc xích, 02 đoạn gồm 68 móc xích. Sau khi lấy trộm P đưa tài sản xuống thúng bơi vào bờ thì bị người dân và Công an xã Chí Công phát hiện thu giữ.

Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 22/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 27,4kg sắt phế liệu, trị giá: 9.500 đồng/kg x 27,4kg = 260.300 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 83/CT/VKS-TP, ngày 17/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố bị cáo Võ Thanh P, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Thanh P, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), đồng thời áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 50, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù của bản án số: 30/2022/HSST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện T. Buộc bị cáo chấp hành chung cả 02 bản án là 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng

như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng, không oan sai. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Võ Thanh P là người có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18.01.2022 tại thôn Hà Thủy 2, xã Chí Công, huyện T, tỉnh Bình Thuận, P đã lén lút, bí mật leo lên thuyền đánh bắt hải sản của Nhữ Văn Đức lấy trộm 01 đoạn gồm 8 móc xích, 01 đoạn gồm 14 móc xích, 01 đoạn gồm 12 móc xích, 02 đoạn gồm 68 móc xích trị giá 260.300 đồng ý định đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng thì bị phát hiện thu giữ tang vật chứng. Vì vậy, bản cáo trạng số: 83/CT/VKS-TP, ngày 21/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố bị cáo Võ Thanh P, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như đã viện dẫn trong cáo trạng là hoàn toàn đúng và có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Võ Thanh P là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thừa biết trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với bản tính tham lam, muốn có tiền mà không do sức lao động của mình làm ra, lợi dụng đêm tối và sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 đoạn gồm 8 móc xích, 01 đoạn gồm 14 móc xích, 01 đoạn gồm 12 móc xích, 02 đoạn gồm 68 móc xích trị giá 260.300 đồng, ý định đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt Nam.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo có nhân thân xấu (có 1 tiền án và 01 tiền sự).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), nên cần xem xét chiếu cố khi xử lý, giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong mức hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

[5] Về tang vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự:

Sau khi định giá tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại 01 đoạn gồm 8 móc xích, 01 đoạn gồm 14 móc xích, 01 đoạn gồm 12 móc xích, 02

đoạn gồm 68 móc xích cho chủ sở hữu là Nhữ Văn Đức, trong quá trình điều tra Đức không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật, nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố: bị cáo Võ Thanh P, phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**

3. Xử phạt: bị cáo Võ Thanh P 01 (Một) năm tù, tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù của bản án số: 30/2022/HSST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện T. Buộc bị cáo chấp hành chung mức án cả 02 bản án là **02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời gian tù tính từ ngày (08/4/2022).

4. Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/8/2022); người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thông Thái

Nguyễn Hoàng Bích Loan

Nguyễn Văn Thạch